

**THÔNG BÁO**

**Kết quả hội nghị tổng kết hoạt động phối hợp liên ngành  
thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2020**

Thực hiện nhiệm vụ giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án, ngày 14/01/2021, Bộ Tư pháp tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động phối hợp liên ngành thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước năm 2020. Bộ Tư pháp thông báo kết quả Hội nghị, cụ thể như sau:

**I. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ**

1. Ông Nguyễn Văn Bốn, Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước, Chủ trì Hội nghị.

2. Đại diện lãnh đạo và công chức phụ trách công tác bồi thường nhà nước các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC) (*Vụ Giám đốc kiểm tra I, Vụ Giám đốc kiểm tra II, Vụ Pháp chế và quản lý khoa học*); Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSNDTC) (*Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự*); Văn phòng Chính phủ (*Vụ Pháp luật*); Bộ Công an (*Cục Pháp chế và Cải cách hành chính*); Bộ Quốc phòng (*Vụ Pháp chế, Cục Thi hành án dân sự*); Bộ Tài chính (*Vụ Pháp chế*), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Vụ Pháp chế*).

3. Đại diện lãnh đạo và công chức phụ trách công tác bồi thường nhà nước một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (*Tổng cục Thi hành án dân sự, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính*).

4. Công chức, viên chức của Cục Bồi thường nhà nước.

**II. NỘI DUNG HỘI NGHỊ**

1. Đánh giá tổng thể kết quả hoạt động phối hợp liên ngành thực hiện công tác bồi thường nhà nước kể từ khi ban hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (Luật TNBTCNN) năm 2017 cho tới nay và đánh giá trọng tâm kết quả phối hợp liên ngành thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2020.

2. Triển khai thực hiện hoạt động phối hợp liên ngành về công tác bồi thường nhà nước trong năm 2021.

**III. KẾT QUẢ HỘI NGHỊ**

**1. Đánh giá chung**

Tại Hội nghị, sau khi nghe Bộ Tư pháp báo cáo kết quả phối hợp liên ngành thực hiện công tác bồi thường nhà nước, các đại biểu đã nhất trí cho rằng, việc phối hợp liên ngành thực hiện công tác bồi thường nhà nước kể từ khi Luật

TNBTCNN năm 2017 có hiệu lực đến nay và đặc biệt trong năm 2020 đã được các cơ quan quan tâm, triển khai thực hiện bài bản, hiệu quả, góp phần thúc đẩy việc giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc tồn đọng, kéo dài; kịp thời tiếp nhận nhiều phản ánh cũng như phát hiện sai phạm và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan trong quá trình thực hiện giải quyết bồi thường, xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ.

## **2. Kết quả công tác phối hợp liên ngành**

Tại Hội nghị, trên cơ sở báo cáo của Bộ Tư pháp, các nội dung trao đổi, thảo luận của các đại biểu, Hội nghị thống nhất đánh giá, theo đó, hoạt động phối hợp liên ngành đã đạt được nhiều kết quả trên các mặt, cụ thể:

### **2.1. Kết quả phối hợp triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017**

Thực hiện Quyết định số 1269/QĐ-TTg ngày 25/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật TNBTCNN, Bộ Tư pháp đã phối hợp TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành và địa phương triển khai đồng bộ các nhiệm vụ triển khai thi hành Luật và đạt được kết quả trên nhiều mặt: (i) Tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai thi hành Luật TNBTCNN năm 2017; (ii) Trình cơ quan có thẩm quyền ban hành **01** văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật TNBTCNN<sup>1</sup> và ban hành theo thẩm quyền **01** văn bản quy phạm pháp luật được giao quy định chi tiết trong Luật TNBTCNN<sup>2</sup>; (iii) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật TNBTCNN năm 2017 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật TNBTCNN<sup>3</sup>.

### **2.2. Kết quả phối hợp liên ngành thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước**

Đến nay, Bộ Tư pháp đã phối hợp với TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hợp liên ngành thống nhất giải pháp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác bồi thường nhà nước và giải quyết bồi thường đối với các vụ việc cụ thể;
- Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định biện pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước<sup>4</sup>;
- Phối hợp thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước<sup>5</sup>;

<sup>1</sup> Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật TNBTCNN.

<sup>2</sup> Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước.

<sup>3</sup> Báo cáo số 188/BC-BTP ngày 10/8/2018 báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật TNBTCNN.

<sup>4</sup> Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và Thông tư số 09/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước.

- Phối hợp thực hiện hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường<sup>6</sup>;

- Phối hợp thực hiện theo dõi, đôn đốc, trao đổi thông tin đối với nhiều vụ việc yêu cầu bồi thường;

- Phối hợp thực hiện với TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành có liên quan thực hiện kiểm tra liên ngành về công tác bồi thường nhà nước<sup>7</sup>;

- Phối hợp thực hiện tổng hợp thông tin số liệu và báo cáo về công tác bồi thường nhà nước phục vụ xây dựng báo cáo công tác bồi thường nhà nước theo quy định.

### **3. Một số hạn chế, vướng mắc trong hoạt động phối hợp liên ngành**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động phối hợp liên ngành thực hiện công tác bồi thường nhà nước còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, việc xem xét, thực hiện kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước của một số bộ, ngành còn chậm, nhất là đối với kiến nghị về việc thống nhất quan điểm trong áp dụng pháp luật về TNBTCNN để làm cơ sở cho việc hướng dẫn nghiệp vụ, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết bồi thường và hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường.

*Thứ hai*, một số nhiệm vụ phối hợp triển khai thi hành Luật vẫn chưa được hoàn thành<sup>8</sup>.

### **4. Một số nội dung trao đổi tại Hội nghị**

Ngoài nội dung báo cáo về các kết quả phối hợp liên ngành thực hiện quản lý nhà nước, tại hội nghị các đại biểu cũng tập trung trao đổi thêm về một số nội dung khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành Luật, cụ thể như sau:

#### **4.1. Về việc áp dụng pháp luật trong quá trình giải quyết bồi thường**

Tại Hội nghị, qua trao đổi, thảo luận, các đại biểu đã phản ánh về thực tiễn áp dụng pháp luật trong quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường như sau:

##### **(1) Đối với quy định về miễn án phí, lệ phí trong giải quyết yêu cầu bồi thường**

Tại Hội nghị, một số ý kiến đã phản ánh, theo đó, mặc dù hiện nay Luật TNBTCNN năm 2017 không quy định về án phí, lệ phí, các loại phí khác đối với nội dung yêu cầu bồi thường nhà nước. Tuy nhiên, một số Tòa án khi giải

<sup>5</sup> Bộ Tư pháp đã phối hợp trao đổi với liên ngành thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ đối với 10 vụ việc, trong đó có: (i) 06 vụ việc trong hoạt động tố tụng; (ii) 03 vụ việc trong hoạt động thi hành án dân sự; (iii) 01 vụ việc trong hoạt động quản lý hành chính.

<sup>6</sup> Bộ Tư pháp đã phối hợp trao đổi liên ngành để thực hiện hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường đối với 13 vụ việc, trong đó có: (i) 06 vụ việc trong hoạt động tố tụng; (ii) 03 vụ việc trong hoạt động quản lý hành chính; (iii) 04 vụ việc trong hoạt động thi hành án.

<sup>7</sup> Năm 2019 thực hiện kiểm tra liên ngành tại thành phố Hồ Chí Minh, Đắk Lắk; năm 2020 thực hiện kiểm tra liên ngành tại tỉnh An Giang, Cà Mau, Bình Thuận.

<sup>8</sup> Mặc dù đến nay Luật TNBTCNN năm 2017 đã có hiệu lực hơn 02 năm nhưng việc xây dựng và ban hành quy định hướng dẫn thi hành Điều 55 Luật TNBTCNN năm 2017 vẫn chưa được hoàn thành.

quyết vụ án dân sự về bồi thường nhà nước vẫn tuyên phạt án phí đối với nội dung này theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các ý kiến này đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc TANDTC tham mưu cho Lãnh đạo TANDTC để có hướng dẫn thống nhất áp dụng quy định nêu trên của Luật TNBTCNN năm 2017.

### **(2) Đối với quy định về điều kiện thụ lý vụ án dân sự về bồi thường nhà nước**

Tại Hội nghị, một số ý kiến phản ánh, thời gian qua còn xảy ra trường hợp một số Tòa án thụ lý vụ án dân sự về TNBTCNN khi chưa đủ điều kiện thụ lý, cụ thể là, mặc dù người bị thiệt hại chưa có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường nhưng khi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường theo thủ tục tố tụng dân sự thì Tòa án có thẩm quyền vẫn thụ lý. Các ý kiến này đề xuất liên ngành cần có giải pháp để thống nhất trong nhận thức và áp dụng các quy định về điều kiện thụ lý vụ án dân sự về bồi thường nhà nước khi giải quyết bồi thường theo thủ tục tố tụng dân sự.

### **(3) Đối với việc tuyên trách nhiệm chi trả tiền lãi phát sinh từ việc chậm thi hành án đối với bản án, quyết định của Tòa án về bồi thường nhà nước**

Tại Hội nghị, một số ý kiến phản ánh, một số Tòa án khi giải quyết bồi thường theo thủ tục tố tụng có tuyên phạt lãi chậm thi hành án đối với khoản tiền bồi thường phải chi trả trong bản án, quyết định của Tòa án. Ý kiến này cho rằng, theo Luật TNBTCNN năm 2017 thì khoản tiền bồi thường mà Nhà nước phải chi trả không phải thuộc đối tượng tổ chức thi hành án theo quy định của cả pháp luật TNBTCNN cũng như pháp luật thi hành án dân sự, đồng thời, khoản tiền lãi phát sinh từ khoản tiền bồi thường do chậm chi trả tiền bồi thường nhà nước cũng không phải là thiệt hại được bồi thường mà Luật quy định. Trên thực tế, nếu có đề nghị cơ quan tài chính có thẩm quyền cấp phát kinh phí để chi trả khoản lãi phát sinh nêu trên thì cơ quan tài chính cũng không cấp phát kinh phí này.

Do đó, các ý kiến này đề xuất liên ngành cần có hướng dẫn cụ thể để thống nhất thực hiện quy định về việc chi trả tiền bồi thường theo bản án, quyết định của Tòa án.

### **(4) Về thực hiện quy định tạm ứng kinh phí bồi thường**

Tại Hội nghị, một số ý kiến đã phản ánh về vướng mắc trong việc áp dụng quy định về tạm ứng kinh phí bồi thường theo quy định tại Điều 44 Luật TNBTCNN năm 2017. Theo đó, việc tạm ứng được thực hiện ở giai đoạn chưa tiến hành xác minh thiệt hại của năm trước nhưng vụ việc có thể phải sang năm sau hoặc nhiều năm tiếp theo mới giải quyết xong, do đó, ảnh hưởng tới việc đề nghị và quyết toán kinh phí tạm ứng bồi thường. Các ý kiến này cũng đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính tham mưu cho Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với liên ngành để có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nêu trên.

#### **4.2. Về đề xuất ban hành văn bản hướng dẫn quy định điều khoản chuyển tiếp trong Luật TNBTCNN năm 2017 đối với nội dung về xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ trong hoạt động tố tụng hình sự**

Tại Hội nghị, đại diện Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự (Vụ 7) VKSNDTC đề nghị các cơ quan có liên quan phối hợp, sớm có văn bản hướng dẫn Điều 78 Luật TNBTCNN năm 2017 về điều khoản chuyển tiếp đối với nội dung xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ trong hoạt động tố tụng hình sự có lỗi vô ý.

#### **4.3. Về việc xử lý trường hợp kinh phí bồi thường đã được cấp mà người bị thiệt hại từ chối không nhận tiền bồi thường**

Tại Hội nghị, một số ý kiến phản ánh, hiện nay đối với các vụ việc giải quyết bồi thường theo Luật TNBTCNN năm 2009 thì vẫn còn tình trạng người bị thiệt hại từ chối không nhận tiền bồi thường. Ý kiến này cũng đề nghị có hướng dẫn cụ thể về việc có thể áp dụng pháp luật về ngân sách nhà nước để giải quyết vướng mắc nêu trên hay không. Hiện nay, Cục Bồi thường nhà nước đã có văn bản gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính để đề nghị phối hợp trong việc tháo gỡ vướng mắc này.

#### **4.4. Về tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu cho công chức thực hiện công tác bồi thường nhà nước**

Tại Hội nghị, nhiều ý kiến đề nghị trong thời gian tới, Bộ Tư pháp tiếp tục tăng cường hoạt động tập huấn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước nói chung và tập huấn chuyên sâu kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết bồi thường cho các cơ quan. Các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng cũng đề xuất với Cục Bồi thường nhà nước, theo đó, khi tổ chức Hội nghị tập huấn tại các địa phương có các cơ quan, đơn vị trong quân đội thì đề nghị Bộ Tư pháp bổ sung thành phần triệu tập tham gia tập huấn là công chức được giao thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong các cơ quan, đơn vị đó.

#### **4.5. Về thống kê số liệu, báo cáo việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước**

Tại Hội nghị, qua trao đổi về những điểm mới trong cách thức thực hiện thống kê số liệu, báo cáo việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước, Cục Bồi thường nhà nước cũng đã lưu ý các đại biểu đại diện cho các ngành, theo đó, các vấn đề như loại báo cáo, thời gian tính số liệu và thời hạn gửi báo cáo thì được thực hiện theo quy định của Nghị định số 68/2018/NĐ-CP, còn đối với cách thức thực hiện việc tính số liệu thì thực hiện theo quy định của Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

#### **4.6. Theo dõi thực hiện công tác bồi thường nhà nước**

Tại Hội nghị, qua trao đổi, thảo luận, các đại biểu đã phản ánh về thực tiễn áp dụng pháp luật trong quá trình thực hiện theo dõi công tác bồi thường nhà nước như sau:

**(1) Về thực hiện quy định gửi các văn bản trong quá trình giải quyết bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại**

Tại Hội nghị, một số ý kiến đã phản ánh, trong thời gian qua, thực tiễn thực hiện giải quyết bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại cho thấy, đại đa số các cơ quan có phát sinh vụ việc không thực hiện nghiêm trách nhiệm gửi các văn bản trong quá trình giải quyết bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại theo quy định tại khoản 7 Điều 15, khoản 4 Điều 43, khoản 5 Điều 48, khoản 3 Điều 49, khoản 4 Điều 50, khoản 3 Điều 51 và khoản 4 Điều 66 của Luật TNBTCNN năm 2017. Điều này khiến cho cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước (Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) gặp nhiều khó khăn trong quá trình theo dõi, đôn đốc công tác bồi thường nhà nước cũng như phối hợp với TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

**(2) Về trao đổi, nắm bắt thông tin phục vụ việc trả lời các cơ quan báo chí về công tác bồi thường nhà nước**

Tại Hội nghị, một số ý kiến đã kiến nghị hiện nay theo quy định mới của Luật TNBTCNN năm 2017 thì Bộ Tư pháp giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước. Chính vì vậy, trong quá trình trao đổi, trả lời câu hỏi hoặc kiến nghị của các cơ quan báo chí về công tác bồi thường nhà nước, Cục Bồi thường nhà nước rất cần có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị thuộc TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành và địa phương để bảo đảm tính thống nhất trong thông tin cung cấp, trả lời cho các cơ quan báo chí. Chính vì vậy, ý kiến này cũng đề xuất việc định kỳ hàng quý có sự trao đổi, nắm bắt thông tin giữa Cục Bồi thường nhà nước với các cơ quan, đơn vị thuộc TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành và địa phương để thực hiện hiệu quả hơn công tác này.

**4.7. Trao đổi, thông tin về một số vụ việc yêu cầu bồi thường**

Tại Hội nghị, các đại biểu tham dự đã trao đổi, thông tin về tình hình giải quyết một số đơn thư yêu cầu bồi thường đối với các vụ việc: (i) vụ việc của các ông, bà Nguyễn Thị May, Trần Thị Nga, Trần Ngọc Hùng tỉnh Cao Bằng; (ii) vụ việc của ông Mưu Quý Sừng tỉnh Bắc Giang; (iii) vụ việc của ông Nguyễn Lâm Sáu tỉnh Đắk Lắk; (iv) vụ việc của ông Nghiêm Xuân Công, Võ Tấn Thái và Nguyễn Minh Tâm tỉnh Đắk Lắk...

Đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của bà Nguyễn Hồng Ngọc Anh, tỉnh Phú Yên, trên cơ sở nội dung phối hợp với các đơn vị có liên quan của TANDTC, VKSNDTC, Bộ Công an, Cục Bồi thường nhà nước sẽ tham mưu Lãnh đạo Bộ Tư pháp ban hành công văn hướng dẫn nghiệp vụ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên,

theo đó đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 40, điểm b khoản 3 Điều 73 Luật TNBTCNN năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 32 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 thực hiện việc xác định cơ quan giải quyết bồi thường trong hoạt động tố tụng hình sự trong trường hợp không có sự thống nhất về cơ quan giải quyết bồi thường để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở báo cáo kết quả hoạt động phối hợp liên ngành thực hiện công tác bồi thường nhà nước của Bộ Tư pháp, nội dung trao đổi thảo luận, để tăng cường công tác phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước nói chung và quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước nói riêng trong năm 2021, các đại biểu tham dự Hội nghị thống nhất đề xuất, kiến nghị một số nội dung sau đây:

**1.** Trên cơ sở kết quả phối hợp liên ngành thực hiện công tác bồi thường nhà nước, kết quả trao đổi, thảo luận tại Hội nghị, Bộ Tư pháp sẽ có Công văn hướng dẫn về các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2021 gửi TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành và địa phương để thống nhất tổ chức thực hiện hiệu quả trong năm 2021.

**2.** Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao

Đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc TANDTC tham mưu cho Lãnh đạo TANDTC thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

- Xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Điều 55 của Luật TNBTCNN năm 2017.

- Hướng dẫn Tòa án các cấp thực hiện thống nhất các quy định sau đây của Luật TNBTCNN năm 2017: (1) quy định về điều kiện thụ lý vụ án dân sự về TNBTCNN tại Điều 52 Luật TNBTCNN năm 2017; (2) quy định về việc không thu án phí đối với các bên đương sự trong vụ án về TNBTCNN tại khoản 1 Điều 76 Luật TNBTCNN năm 2017.

**3.** Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

Trong năm 2021, đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng phối hợp với Cục Bồi thường nhà nước trong việc lập danh sách triệu tập công chức được giao thực hiện công tác bồi thường nước trong quân đội tham gia các lớp tập huấn công tác bồi thường nhà nước do Bộ Tư pháp tổ chức trong năm 2021.

**4.** Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính

Đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính tham mưu cho Lãnh đạo Bộ Tài chính thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

- Có văn bản thống nhất với Bộ Tư pháp về việc giải quyết hậu quả pháp lý đối với thực trạng người bị thiệt hại từ chối nhận tiền bồi thường trong các vụ việc giải quyết bồi thường theo Luật TNBTCNN năm 2009.

- Chủ trì liên ngành để có giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc áp dụng các quy định về tạm ứng kinh phí bồi thường theo quy định tại Điều 44 Luật TNBTCNN năm 2017.

Trên đây là Thông báo kết quả Hội nghị tổng kết công tác phối hợp liên ngành thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước năm 2020, Bộ Tư pháp trân trọng thông báo đề TANDTC, VKSNDTC và các Bộ, ngành biết và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh (để báo cáo);
- TANDTC, VKSNDTC, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I; Vụ Giám đốc kiểm tra II; Vụ Pháp chế và quản lý khoa học - TANDTC (để phối hợp);
- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học; Vụ Thực hành quyền công tố và Kiểm sát xét xử hình sự - VKSNDTC (để phối hợp);
- Vụ Pháp luật – Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Cục Pháp chế và Cải cách Hành chính, Tư pháp - Bộ Công an (để phối hợp);
- Vụ Pháp chế- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Vụ Pháp chế - Bộ Quốc phòng (để phối hợp);
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&PTNT (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục BTNN.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG  
CỤC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC**



**Nguyễn Văn Bốn**